

Bàn về “HỌC THẬT, THI THẬT, NHÂN TÀI THẬT”

TRUNG HIẾU - NGÔ KHIÊM

LTS: Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đặt mục tiêu đến năm 2045 nước ta sẽ trở thành “nước phát triển, có thu nhập cao”. Hướng đến mục tiêu đó, một trong những việc quan trọng cần phải làm là “tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”. Trong buổi làm việc với Bộ Giáo dục và Đào tạo ngay sau khi nhậm chức (ngày 6-5-2021), Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã đặt ra nhiệm vụ với Ngành là phải làm sao để “Học thật, thi thật, nhân tài thật”. Để làm rõ ý kiến chỉ đạo mang tính chiến lược này, Tạp chí Xây dựng Đảng xin gửi tới bạn đọc loạt bài Bàn về “Học thật, thi thật, nhân tài thật” dài 2 kỳ của nhóm tác giả Trung Hiếu - Ngô Khiêm.

Kỳ 2:

Giải pháp nào cho “Học thật, thi thật, nhân tài thật”?

Thông điệp “Học thật, thi thật, nhân tài thật” mà Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đưa ra chính là yêu cầu đối với Ngành Giáo dục và Đào tạo cũng như các trường đào tạo cán bộ của Đảng từ Trung ương đến địa phương cần đào tạo chất lượng hơn, thực chất hơn, khắc phục những tiêu cực, “thời gian dối” và “bệnh thành tích”. Để làm được điều đó cần có sự chuyển hóa về “chất”. Đó không đơn thuần là vấn đề chất lượng giáo dục mà sâu xa hơn là chất lượng con người, là nhân tài, chất lượng tạo ra sự phát triển của đất nước.

đục và Đào tạo cũng như các trường đào tạo cán bộ của Đảng từ Trung ương đến địa phương có rất nhiều việc phải làm, cần phải có những giải pháp mang tính căn cơ, đồng bộ. Trước hết, phải xem xét rà soát, điều chỉnh lại nội dung dạy và học, dạy cái cần, cái thực nghiệp, giảm và tiến tới bỏ hẳn những cái hình thức, vô bổ trong suốt quá trình đào tạo từ bậc học phổ thông đến trên đại học và công tác đào tạo cán bộ của Đảng.

Đối với bậc phổ thông phải chú trọng dạy làm người để học sinh biết tu dưỡng, sống có chí hướng, có đạo đức, khơi dậy được tình yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, dạy kiến thức, kỹ năng cơ bản, khả năng tự thích ứng, phát triển bản thân. Điều đáng buồn hiện nay là học sinh phổ thông bị “nhồi nhét” quá nhiều môn học mà

1 Để có được sự chuyển đổi lớn theo hướng thực chất trong giáo dục như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo

học xong “chữ thầy trả thầy” nhất là ở môn Lịch sử. Bác Hồ dạy “Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”; nhưng thực tế nhiều năm trở lại đây tình trạng học sinh “mù” sử là có thật. Kỳ thi tốt nghiệp THPT 2021 vừa qua, đề thi được đánh giá là khá “nhẹ nhàng”, tạo ra “cơn mưa” điểm 10 ở nhiều môn học nhưng môn Lịch sử có điểm trung bình thấp nhất, đồng thời cũng là môn có nhiều bài thi bị điểm liệt nhất với 540 thí sinh. Ở bậc học này cần sửa đổi quy chế đánh giá, xếp loại học sinh; điều chỉnh những bất cập về phổ cập giáo dục; hạn chế các “hội thi” mang tính hình thức với cả giáo viên lẫn học sinh; loại bỏ các loại chứng chỉ bồi dưỡng và chức danh nghề nghiệp không có giá trị trong việc nâng cao chất lượng giáo viên; đổi mới hình thức thi cử...

Đối với bậc đại học, từ khâu xây dựng chương trình tới thiết kế chuẩn đầu ra sao cho sát thực tiễn. Học đi đôi với hành, thực tập, thực tế đầy đủ, thực chất. Cần lấy nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo làm nền tảng để tạo ra chất lượng. Nhiệm vụ của bậc học này là phải tạo ra lực lượng lao động cho xã hội thật sự chuyên sâu, tinh thông, chất lượng, như cách nói của Bác Hồ là “cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học - kỹ thuật tiên tiến của thế giới kết hợp với thực tiễn nước ta để thiết thực giúp cho công cuộc xây dựng nước nhà”. Muốn vậy, phải xây dựng triết lý giáo dục cho nền giáo dục nước nhà trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, mỗi trường đại học, mỗi cơ sở giáo dục cũng cần có triết lý giáo dục riêng phù hợp với tôn chỉ, mục đích và hướng tới là hội nhập vào dòng chảy phát triển chung của giáo dục quốc tế.

Đối với công tác đào tạo cán bộ của Đảng phải gắn với vị trí việc làm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về Chiến lược cán bộ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày

5-3-2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ với nội dung chủ đạo: “Đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm nhằm trang bị, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp cần thiết để làm tốt công việc được giao”. Từ vị trí việc làm cần quy hoạch, xây dựng hệ thống đào tạo tương ứng với chuyên ngành cần đào tạo để tránh đào tạo tràn lan, thừa vẫn đào tạo, thiếu vẫn cứ thiếu. Hệ thống đào tạo quốc dân căn cứ vào nhu cầu lao động cho các ngành phục vụ đất nước để định hình tổng nhu cầu, trên cơ sở đó xây dựng hệ thống trường lớp, giảng viên và quy hoạch đào tạo cán bộ, hệ thống cơ sở đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị.

Riêng trong đào tạo cán bộ gắn với vị trí việc làm cần chú trọng 3 vấn đề: (1) Điều chỉnh nội dung đào tạo, bồi dưỡng, lấy thực tế, thực hành làm chủ đạo; (2) Ngoài giảng viên trong biên chế, cần tăng thời lượng các buổi giảng, nói chuyện chuyên đề do những cán bộ nghiên cứu, các lãnh đạo có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trực tiếp truyền đạt, cập nhật cho người học những thông tin, kiến thức thực tế; (3) Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức, viên chức và tập trung theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu. Thực hiện tốt 3 vấn đề đó chúng ta sẽ đào tạo được những cán bộ có kiến thức sâu về lĩnh vực mà mình trực tiếp chỉ đạo, quản lý để đưa ra được những định hướng lớn mang tầm vĩ mô, chứ không phải những cán bộ chỉ biết “chỉ tay năm ngón”. Điều này đã được Bác Hồ chỉ ra từ rất sớm: “Phải theo trình độ cán bộ cao hay thấp mà đặt lớp chứ không theo cấp bậc cao hay thấp và phải huấn luyện chuyên môn cho cán bộ sao cho ai lãnh đạo trong ngành hoạt động nào thì phải biết chuyên môn về ngành ấy”.

2Với người học nói chung cần nuôi khát vọng, chí hướng và tinh thần khởi nghiệp. Cần thay đổi phương pháp để sao cho người học tiếp thu, lĩnh hội được tốt nhất, thích học, biết

học để làm gì, học ngành nghề phù hợp với năng lực, sở trường của mình. Học để biết, học để làm việc, học để phát triển phẩm chất năng lực bản thân chứ không phải vì điểm số, không phải học chỉ để thi, để có bằng cấp, chứng chỉ. Kiểm tra, đánh giá phải nghiêm sao cho đánh giá đúng thực chất cái người học có và tích lũy, đạt được, không để nhân tố nào làm sai lệch kết quả đánh giá; tổ chức thi không nhằm lấy đông, lấy nhiều mà thi cốt cho nghiêm, đánh giá đúng...

Để có được nền giáo dục thực chất cần phải hành động, có sự thay đổi, chuyển mình mạnh mẽ từ trong tư duy, từ trong nếp dạy, thoát khỏi thói quen đã hình thành từ nhiều năm, được định hình bởi quan điểm xã hội xưa cũ. Cùng với đó, cần phải xây dựng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, phương tiện dạy và học đầy đủ, hiện đại cho nhà trường để có thể tạo ra chất lượng giáo dục tốt nhất. Đồng thời, cần có đội ngũ giáo viên giỏi, năng lực thực và có thu nhập xứng đáng, yên tâm cống hiến với nghề. Có như thế mới vực được chất lượng lên, mới đề cao được thực học.

3 Giáo dục tạo ra con người và con người đó sẽ được xã hội đánh giá. Nếu đánh giá công bằng, khách quan, đúng đắn, xã hội sẽ thúc đẩy giáo dục phát triển lành mạnh và ngược lại. Lâu nay, có lẽ chúng ta nhầm lẫn giữa người học giỏi và người giỏi, người giỏi lại đồng nhất với người thi giỏi. Vì vậy, nhân tài của chúng ta được mặc định là người có điểm số cao, tức là người thi giỏi. Đó là tư duy của kiểu “ứng thi” và thi vì bằng cấp. Trên thực tế, người giỏi hay nhân tài thật phải là người tạo ra nhiều giá trị và thành quả cho cuộc sống, người có nhiều cống hiến cho xã hội. Việc nhầm lẫn về mặt nhận thức này là một trong nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng nhiều cán bộ trước đây “ngồi nhầm lớp”, “nhầm trường”, bây giờ thì “ngồi nhầm ghế”. Học không thật vì gian dối, mua điểm, mua bằng, mua chứng chỉ. Thi cũng không thật bởi nếu thi bằng năng lực thì không

bao giờ đỗ. Hậu quả của sự “nhầm lẫn” ấy là nhiều cán bộ lãnh đạo đã vi phạm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thực tế nhiều năm gần đây, chất lượng đầu ra của nhiều trường đại học có vấn đề. Các hình thức đào tạo như tại chức, chuyên tu, từ xa... với đầu vào rất thấp, thời gian học thì ngắn nhưng chất lượng danh nghĩa trên văn bằng khi tốt nghiệp lại cao. Việc cấp bằng cử nhân hiện nay trở nên quá dễ dàng, bằng thạc sỹ quá phổ biến nhưng chất lượng làm việc của chủ nhân những tấm bằng này lại phơi bày nhiều sự yếu kém. Ở bậc đại học và trên đại học, nhiều trường đang rơi vào tình trạng mất kiểm soát về chất lượng “đầu ra” khi nhiều sinh viên, học viên đi học kiểu “đánh trống ghi tên”, thuê học hộ, thi hộ, điểm danh hộ. Những “mẻ” cán bộ được đào tạo theo kiểu này tất sẽ “phát lộ” trong quá trình điều hành công việc gắn liền với các vị trí công tác quản lý. Vì bệnh “háo danh” và tham vọng quyền lực nên hiện tượng “học giả, bằng thật” đã trở thành một vấn đề nhức nhối trong xã hội, sinh ra những “trí thức giả” dẫn đến nhiều tác hại khó có thể “cân đo đong đếm” cho Nhà nước, xã hội.

4 Một thực tế xã hội đáng quan ngại khác, đang trực tiếp triệt tiêu động lực của việc học thật, thi thật chính là việc nhiều đơn vị và tổ chức tuyển người, dùng người, đánh giá người còn dựa trên bằng cấp mà chưa chú ý đến trình độ thực chất. Nói cách khác, việc làm cho người học phải học thật, thi thật, phần quan trọng nằm ở phía người sử dụng sản phẩm đầu ra của giáo dục. Ở không ít nơi tuyển chọn nhân sự, cán bộ vẫn dựa vào hồ sơ “đẹp” mà theo đó, hồ sơ “đẹp” được định nghĩa rằng có nhiều bằng cấp, chứng chỉ, thậm chí có trường hợp bản thân chủ sở hữu bằng cấp, chứng chỉ đó không biết học để làm gì nhưng vẫn cố có bằng mọi cách. Hay một số vị trí ở vụ, cục trong bộ máy nhà nước đòi hỏi phải có hàm phó

giáo sư, giáo sư trong khi vị trí đó thật ra chỉ cần người có năng lực lãnh đạo, có tầm nhìn. Do quy định như vậy nên người ta phải đi học tiến sĩ trong khi không hề có động lực nghiên cứu khoa học. Học như vậy mất thời gian, tốn kinh phí dẫn tới tình trạng học khiên cưỡng, đối phó, rơi vào vòng luẩn quẩn, tiêu cực.

Giải pháp cốt lõi nhất để hướng tới việc đào tạo đội ngũ cán bộ phải bắt đầu với việc thay đổi nhận thức về thi cử, bằng cấp từ mỗi cá nhân đến gia đình và xã hội. Tâm lý “sính” bằng cấp phải được loại bỏ, thay vào đó, tùy mỗi vị trí công việc để chọn cho mình một con đường học vấn phù hợp với trí tuệ của mình. Lúc đó người học vừa phát huy được năng lực và sở trường, vừa không bị lãng phí về thời gian và tiền bạc. Nếu việc tuyển người, dùng người, đánh giá người theo hướng ai có tài năng thực được đánh giá đúng, được trọng

dụng... thì khi đó sẽ phải đua nhau học thật, thi thật. Dùng người chỉ căn cứ theo năng lực, theo phẩm chất thật thì việc dạy và học sẽ phải chuyển động theo hướng tích cực đó. Khi việc dùng người đúng năng lực, đánh giá đúng phẩm chất, khi đó tài năng thật sẽ nở rộ, người tài sẽ xuất hiện.

Học thật, thi thật trước hết và luôn luôn là công việc của Ngành Giáo dục và Đào tạo cũng như các trường đào tạo cán bộ của Đảng từ Trung ương đến địa phương. Nhưng đó cũng là trách nhiệm của toàn xã hội. “Một cánh én không làm nên mùa xuân”. Đây là vấn đề lớn, hệ trọng và là “quốc sách hàng đầu”. Nếu tất cả cùng đồng lòng, đồng sức vì một nền giáo dục thực chất, vì cuộc sống chất lượng và vì sự phát triển của đất nước thì một trong những việc cả xã hội cần chung tay hành động lúc này chính là tất cả cùng hành động vì học thật □

KHI QUYẾT TÂM...

(Tiếp theo trang 23)

ứng tốt yêu cầu hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và cải thiện môi trường. Toàn Ngành Ngân hàng đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác hàng chục nghìn cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, chủ yếu là cán bộ làm công tác tín dụng, kho quỹ, giao dịch viên, kế toán thanh toán, thanh tra và tổ chức - cán bộ. Hàng nghìn đơn vị ngân hàng thực hiện kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phát hiện và xử lý hàng trăm cán bộ, nhân viên vi phạm, trong đó có nhiều cán bộ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý. Chính quyết tâm của cấp ủy, người đứng đầu Ngành trong việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo chất lượng hoạt động đã mang lại kết quả tích cực, góp phần quan trọng trong việc đẩy lùi suy thoái tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ, công chức của Ngành.

Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) đã cho chúng ta nhận diện khá đầy đủ về thực trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên. Nghị quyết không chỉ khẳng định rõ quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước ta trong cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mà còn biến quyết tâm đó thành hành động cụ thể, kết hợp giữa “xây” và “chống”; muốn “xây” phải “chống” và “chống” nhằm mục đích “xây” được tốt hơn. Đây là minh chứng sinh động cho thấy khi có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, thống nhất ý chí và hành động, nhất là vai trò nêu gương, tiên phong của người đứng đầu, bài toán dù khó mấy cũng có lời giải. Kết quả việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) trong nhiệm kỳ qua đã góp phần đấu tranh, ngăn chặn một bước quan trọng về tình trạng suy thoái trong Đảng, góp phần làm cho Đảng trong sạch hơn, vững mạnh hơn, nền tảng cho sự phát triển của đất nước trong tương lai □